

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần giải quyết Việc dân sự gồm có:

- **Chủ tọa phiên họp:** Bà Chu Thị Bích Hiền – Thẩm phán

- **Thư ký phiên họp:** Ông Đinh Ngọc Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên họp:** Bà Nguyễn Thị Thu Nhung - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2024 tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 20/2023/TLST-VDS ngày 09 tháng 11 năm 2023, về việc “Yêu cầu tuyên bố một người đã chết” theo Quyết định mở phiên họp số: 07/2024/QĐST-VDS ngày 29 tháng 3 năm 2024

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Trần Văn T1, sinh năm 1982

Nơi thường trú: tổ H, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (có mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu về việc tuyên bố một người đã chết và các lời khai tiếp theo anh Trần Văn Trung trình bày:

Bố anh là Trần Văn P, sinh năm 1957 (chết ngày 25/4/2022) và mẹ anh là Lê Thị T, sinh năm 1955 (chết 28/2/2007), trong quá trình chung bố mẹ anh có 02 người con gồm anh là Trần Văn T1 và em trai là Trần Văn K sinh năm 1983. Sau khi bà Lê Thị T (mẹ anh) mất, đến năm 2009 bố anh (ông Trần Văn P) chuyển về sinh sống với bà Nguyễn Thị N cho đến năm 2022 ông P chết, giữa ông P và bà N không có con chung. Anh và em trai (Trần Văn K), sinh sống tại nhà bố mẹ đẻ (tổ H, phường H), đến khoảng tháng 2 năm 2011 anh K bỏ đi đâu, làm gì không ai biết đi đâu, từ đó cho đến nay. Anh và gia đình đã áp dụng mọi biện pháp tìm kiếm nhưng không rõ thông tin xác thực của anh Trần Văn K còn sống hay đã chết. Hiện nay, bố mẹ đều đã chết có để lại tài sản nhưng không làm được thủ tục pháp lý, giấy tờ liên quan đến tài sản, do đó anh làm đơn đề nghị Tòa án tuyên bố anh Trần Văn K đã chết.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Thư ký đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ việc dân sự theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39, người yêu cầu, người liên quan chấp hành đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ Điều 149, 371, 372, 391, 392 và Điều 393 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 71 Bộ luật dân sự: Chấp nhận yêu cầu của anh Trần Văn T1, Tuyên bố anh Trần Văn K đã chết.

Áp dụng Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. anh Trần Văn T1 phải chịu lệ phí và chi phí tố tụng giải quyết việc dân sự và có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên nhận định:

[1] Về tố tụng: anh Trần Văn T1 yêu cầu tuyên bố anh Trần Văn K, sinh năm 1983, nơi cư trú cuối cùng tổ H, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên đã chết, căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 yêu cầu của anh T1 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

[2] Xét yêu cầu của anh T1 thấy:

[2.1] Anh Trần Văn T1 và anh K có bố Trần Văn P (chết ngày 25/4/2022) và mẹ là Lê Thị T (chết ngày 28/2/2007), ngoài ra ông P, bà T không có người con nào khác. Anh Trần Văn K sinh sống cùng gia đình đến tháng 2 năm 2011 bỏ đi đâu biệt tích từ đó đến nay, gia đình đã tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của anh K, do đó anh T1 đề nghị tuyên bố anh K đã chết.

[2.2] Theo sổ hộ khẩu do bà Lê Thị T đứng tên số 354 quyền số 46 tờ 16 tại phường H và Giấy khai sinh của anh T1, anh K xác định giữa các đương sự có quan hệ anh em ruột nên anh Trần Văn T1 có quyền yêu cầu tuyên bố anh K đã chết theo quy định tại khoản 1 Điều 391 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.3] Quá trình xác minh Công an phường H xác nhận: anh Trần Văn K, sinh năm 1983 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ H (tổ A cũ) phường H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, không có thay đổi nơi thường trú, hiện nay không có mặt tại nơi cư trú, địa phương không biết thông tin xác thực của anh K. Tổ trưởng tổ H xác định anh K bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2011 cho đến nay, địa phương không biết thông tin gì việc anh K còn sống hay đã chết.

[2.4] Quá trình giải quyết vụ việc, Tòa án đã quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố đã chết đối với anh Trần Văn K. Thông báo tìm kiếm đã được đăng trên B (03 ba số liên tiếp là 93,94 và 95 ra các ngày 22,24 và 29 tháng 11 năm 2023; phát thanh trên Đ Việt Nam (V) vào các ngày 21,22 và ngày 23 tháng 11 năm 2023; đăng thông báo tại Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân tỉnh T và Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tối cao theo đúng quy định tại khoản 1, 2 Điều 392 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đến nay, đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có tin tức xác thực của anh Trần Văn K còn sống hay đã chết.

Như vậy, có căn cứ xác định anh K đã đi khỏi địa phương đến nay là hơn 05 năm, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc anh K còn sống hay đã chết, vì vậy yêu cầu của anh Trần Văn T1 về việc tuyên bố anh K đã chết là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự

[3] Về thời điểm chết: Anh K bỏ nhà đi từ tháng 2 năm 2011 không rõ ngày cụ thể, căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự xác định ngày 01/3/2011, như vậy xác định ngày chết của anh Trần Văn K là ngày 02/3/2016 (sau 05 năm kể từ ngày bỏ đi biệt tích).

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án anh Trần Văn T1 phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tại phiên họp là phù hợp được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 392, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Áp dụng Điều 71, 72 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Trần Văn T1 về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố một người đã chết đối với anh Trần Văn K.

2. Tuyên bố anh Trần Văn K, sinh năm 1983, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích tổ H, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên đã chết, ngày chết của anh Trần Văn K xác định là ngày 02 tháng 3 năm 2016.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của anh Trần Văn K được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của anh Trần Văn K được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Trần Văn T1 phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự nộp ngân sách nhà nước được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0002216 ngày 09/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Anh Trần Văn T1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các Đương sự;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TPTN;
- UBND P. H;
- Lưu HS, Lưu TA.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Đã ký

Chu Thị Bích Hiền